SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT
NGUYỄN THƯỢNG HIỀN

Số: /KHCL-NTH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 6 tháng10 năm 2020

KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRƯỜNG THPT NGUYỄN THƯỢNG HIỀN GIAI ĐOẠN 2021 – 2026

Trường THPT NGUYỄN THƯỢNG HIỀN được thành lập năm 1970 với tên gọi Trường Trung học Tân Bình, tới năm 1973 – 1974 Trường được mang tên Nguyễn Thượng Hiền – tên một nhà Nho yêu nước, học giỏi và hiếu nghĩa.

Hiện nay, trường THPT NGUYỄN THƯỢNG HIỀN với 145 CB, GV, NV và 1854 HS trong khuôn viên hơn 20.000m^2 quy mô và khang trang, tọa lạc tại số 544 đường Cách mạng tháng tám (và cổng 2 ở số 649 đường Hoàng Văn Thụ) phường 4, Quận Tân Bình, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Trường THPT NGUYỄN THƯỢNG HIỀN là một trong những trường công lập đạt hiệu suất giáo dục cao trong hệ thống giáo dục phổ thông quốc gia Việt Nam. Từ nhiều năm qua, bằng chất lượng giáo dục cao, Nhà trường đã thu hút được nhiều học sinh giỏi của thành phố đăng ký nguyện vọng để thi tuyển vào trường. Điểm xét tuyển đầu vào của Nhà trường trong nhiều năm qua đạt số điểm cao nhất trong hệ thống các trường Trung học phổ thông trong thành phố. Các bậc phụ huynh đã và đang đặt niềm tin cao vào đội ngũ giáo viên và hoạt động giáo dục của Nhà trường. Nhà trường đã tạo mọi điều kiện tốt nhất để các em học tập và phát triển tư duy sáng tạo. Hàng năm, học sinh trường NGUYỄN THƯỢNG HIỀN có tỷ lệ tốt nghiệp THPT là 100%, gần 100% học sinh đậu vào các trường Đại học trong nước và khả năng thích ứng với hệ đào tạo Đại học ngoài nước rất tốt. Bên cạnh kết quả học tập mà các em đạt được, Học sinh trường NGUYỄN THƯỢNG HIỀN khi hòa nhập vào xã hội, trong môi trường giáo dục hệ Đào tạo luôn thể hiện được bản lãnh tự tin và tinh thần tập thể cao trong học tập cũng như các hoạt động khác. Với kết quả giáo dục phổ thông mà Nhà trường đã đạt được trong những năm qua được các cấp lãnh đạo và nhân dân đánh giá cao. Với chặng đường hơn 50 năm hình thành và phát triển, nhiều năm liền trường THPT NGUYỄN THƯỢNG HIỀN đạt danh hiệu Trường tiên tiến xuất sắc, năm 2001 trở thành lá cờ đầu, là một trường THPT tiêu biểu xuất sắc trong toàn quốc được Chính phủ ghi nhận. Năm 2008, trường THPT NGUYỄN THƯỢNG HIỀN được Nhà nước Việt Nam trao tặng Huân chương lao động hạng ba năm 1995, hạng nhì năm 2001 và hạng nhất năm 2008 cho sự nghiệp giáo dục của Nhà trường; Năm học 2011 – 2012, là trường trung học phổ thông đầu tiên của thành

phố đạt Kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3 năm 2012 đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo kiểm định và được UBND Thành phố Hồ Chí Minh quyết định công nhận (theo Quyết định số 393/QĐ-UBND ngày 19/01/2012). Tháng 3 năm 2013 trường được nhà nước trao tặng Huân chương Độc lập hạng 3 và nhiều bằng khen, chứng nhận cao quý khác của Đảng và nhà nước.

Tiếp tục truyền thống giáo dục hiệu quả của Nhà trường, trong xu thế hội nhập và phát triển trên phạm vi toàn cầu, trường THPT NGUYỄN THƯỢNG HIỀN xây dựng chiến lược nhằm định hướng phát triển giáo dục Nhà trường trong giai đoạn từ 2020 – 2025, từng bước nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông góp phần nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông quốc gia.

A- ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

I. Môi trường bên trong *(Giáo viên, Cán bộ quản lý, nhân viên, cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học,...)*

1/ Tổng số lớp và học sinh:

Năm học 2020 – 2021

Khối	Số lớp	Số học sinh
	CL	CL
10	16 (5 lớp chuyên)	581
11	19 (5 lớp chuyên)	697
12	17 (5 lớp chuyên)	580
Tổng cộng	**52**	**1858**

2/ Tổng số cán bộ, giáo viên, công nhân viên

+ Tổng số : 142 (Biên chế + Hợp đồng Sở): 127 – HĐ trường : 15

+ Giáo viên trực tiếp đứng lớp : 122 GV

Trong đó: 100% Giáo viên đạt chuẩn, 41 Giáo viên trên chuẩn, 08 Giáo viên có 2 bằng ĐH.

+ Hợp đồng với trường : 15 (Nữ : 5)

+ Ban Giám Hiệu : 03

+ Đảng Bộ: 35 Đảng viên (Nữ : 25)

+ Tổng số Đoàn viên học sinh: 1031 đoàn viên (k12: 531 , k11: 434 , k10: 66)

3/ Cơ sở vật chất

- Phòng học: 52 (Tất cả đều có thiết bị giảng dạy đa phương tiện)

- Phòng Multimedia : 05
- Phòng thí nghiệm: 03 (Lý , Hóa, Sinh)
- Phòng bộ môn: 04 (Lý, Hóa, Sinh, Công nghệ)
- Phòng vi tính : 03 (150 máy)
- Thư viện: 01 thư viện kỹ thuật số (Thư viện thông minh) – 01 Thư viện tiếng Anh
- Hội trường : 02 (1 HT 200 chỗ và 1 HT 80 chỗ)
- Phòng Y tế: 01
  - Khu liên hiệp ngoại khóa + thể thao đa năng: 01 (8000m^2)
  - Sân bãi TDTT: 8000m^2
  - Phòng truyền thống: 01

1/ Mặt mạnh

a. Học sinh

- Hầu hết khá giỏi (98%) – Chăm, ngoan (98% hạnh kiểm tốt).
- Năng động, sáng tạo, ham thích hoạt động.
- CMHS rất quan tâm tới việc học tập của con em và chất lượng giáo dục của trường.

b. Đội ngũ

- 100% giáo viên đạt chuẩn đào tạo (41 gv đạt trình độ Thạc sĩ).
- Tập thể giáo viên đoàn kết, nhiệt tình , tâm huyết, có trách nhiệm, ủng hộ nề nếp kỷ cương của trường và tự giác thực hiện .

c. CSVC – Tài chính

- Trường có khuôn viên rộng (hơn 20.000 m^2), khang trang được UBND Thành phố và Bộ GD-ĐT khen tặng : Cơ sở Văn minh – Xanh – Sạch – Đẹp – An toàn.
- Bằng nguồn vốn được phân bố cũng như nguồn lực huy động được từ công tác xã hội hoá trong phụ huynh học sinh, từ các đơn vị tài trợ khác, trường thường xuyên đầu tư thêm trang thiết bị hiện đại, phòng dạy đa năng, thư viện hiện đại, các phương tiện thiết yếu phục vụ đổi mới Dạy - Học.

d. Lãnh đạo – quản lý

- Lãnh đạo đoàn kết, am hiểu công việc, sáng tạo, trách nhiệm cao, luôn vì tập thể, luôn giữ gìn uy tín và truyền thống Dạy giỏi – Học giỏi.
- Quan tâm chăm lo đời sống vật chất và tinh thần đội ngũ – Biết quý trọng sức lao động của người Thầy.
- Phong trào thi đua, khen thưởng đã động viên CB-GV-CNV và học sinh trong nhiều năm liền đã trở thành đòn bẩy khuyến khích mọi hoạt động giáo dục của trường.

- Hoạt động giáo dục, thi đua của trường có nề nếp, tất cả các bộ phận, các chức danh đều có quy trình làm việc .
- Tài chính minh bạch – Không lạm thu – chi tiêu tiết kiệm.
- Lãnh đạo có ý thức học hỏi, tìm tòi, quyết tâm đổi mới quản lý và nâng cao chất lượng giáo dục trường.
- Nhà trường đã hợp tác với CTy SamSung Vina đầu tư được thư viện thông minh (hoàn thành vào tháng 5 năm 2014), là một thư viện đạt tiêu chuẩn hiện đại đối với trường THPT của nước ta với tổng kinh phí đầu tư thêm gần bảy trăm triệu đồng, cộng với thư viện đang có sẵn của trường (cũng đã được xếp loại thư viện tiên tiến xuất sắc của thành phố trong nhiều năm liền) .

2/ Mặt yếu

a. Học sinh

- Phương pháp học chưa khoa học, còn vất vả, nặng thuộc bài – Áp lực chương trình, áp lực điểm đè nặng, một bộ phận học sinh còn đi học thêm.
- Một bộ phận không ít học sinh tính tự quản, tự phục vụ, tự lập còn hạn chế.
- Ít thời gian chơi thể thao hoặc vận động -> thể lực hạn chế.

b. Giáo viên

- Đội ngũ không đồng đều (cả về năng lực chuyên môn lẫn trách nhiệm).
- GV chuyên có kinh nghiệm, tâm huyết còn mỏng, thiếu .
- GV sau khi học và đạt trình độ Thạc sĩ chưa thực sự góp phần thúc đẩy nâng cao chất lượng chuyên môn.
- Đội ngũ giáo viên Ngoại ngữ giỏi còn thiếu – chưa đáp ứng dạy tăng cường tiếng Anh.

c. CSVC – tài chính

- Trang thiết bị hiện đại trên các phòng học còn thiếu so với yêu cầu đổi mới nâng cao chất lượng giáo dục (đầu tư còn nhỏ giọt - do kinh phí hạn hẹp).
- Phòng học bộ môn, phòng thực hành, thí nghiệm còn ít, so với yêu cầu giảm lý thuyết, tăng thực hành.
- Nhà nghỉ giáo viên, phòng Y tế, căn tin chưa đạt chất lượng cao.
- Nguồn thu còn hạn hẹp – không lo được một cách chu đáo điều kiện Dạy – Học cho Thầy – Trò.
- Hệ thống nhà vệ sinh trong các năm qua mặc dù thường xuyên được sửa chữa chống nghẹt nhưng vẫn chưa được trang bị hiện đại do kinh phí khá lớn phải tích luỹ lâu.

- Sân sau của nhà trường cán xi măng, do làm đã lâu (gần 20 năm) nên đã hư hỏng xuống cấp nhiều và gây ngập, trơn trợt khi trời mưa, cần kinh phí lớn để sửa chữa.

d. Lãnh đạo – quản lý

- Chưa có 01 nhân sự chuyên trách về quan hệ quốc tế và đối ngoại (rất cần thiết trong thời kỳ hội nhập)

II. Môi trường bên ngoài *(Văn hóa, xã hội, dân cư, địa bàn, sự phát triển, kế hoạch chung của các cấp, tình hình đổi mới giáo dục,...)*

1/ Cơ hội

a. Cơ chế - chính sách

- Quan điểm của Đảng: *"Giáo dục là Quốc sách hàng đầu"* – Có chính sách ưu tiên đầu tư cho giáo dục.
- Nghị Quyết 05/2005/NQ-CP về *"Xã hội hóa các hoạt động giáo dục"* là cơ sở pháp lý để huy động mọi nguồn lực.
- Nghị quyết 43/2006/NQ-CP quy định *"Quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập"*. Giúp trường chủ động, linh hoạt trong tổ chức bộ máy, sử dụng, quản lý nhân sự và điều hành mọi hoạt động trong trường hiệu quả nhất .

b. Kinh tế

- Xu thế toàn cầu hóa giúp mở rộng quan hệ giao lưu, học hỏi, kinh nghiệm hợp tác giáo dục, liên kết giáo dục với các trường trong khu vực và quốc tế.
- Trang thiết bị giảng dạy, đồ dùng dạy học ngoài thị trường… đa dạng, hiện đại, cung ứng yêu cầu đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục .

c. Văn hóa – Xã hội

- Đời sống và dân trí của người dân nâng cao, quan tâm nhiều hơn cho giáo dục và chất lượng học tập của con em.
- Khu Thể dục Thể thao với nhà thi đấu, hồ bơi, khu Ngoại khóa góp phần để học sinh rèn luyện, tăng cường thể lực, tăng cường kỹ năng, góp phần vào việc Giáo dục toàn diện cho học sinh.

2/ Thách thức

a. Chính sách

- Chế độ lương và ưu đãi đối với giáo dục tuy đã được nhà nước quan tâm nhưng chưa tương xứng với lao động người thầy – Trong đội ngũ vẫn còn có người chưa toàn tâm, toàn ý với công tác giảng dạy.

- Nghị định 43/NĐ-CP về giao quyền tự chủ cho đơn vị giáo dục công lập, nhưng chưa triệt để, chưa tạo được chủ động thực sự.

b. Kinh tế

- Một bộ phận phụ huynh, học sinh trường là dân nhập cư, thu nhập thấp, cuộc sống không ổn định (>10%).
- Kinh tế thị trường với những mặt trái, dễ làm cho học sinh coi trọng vật chất – thực dụng.
- Sự bùng nổ của CNTT, cùng với mạng Internet chứa đựng rất nhiều yếu tố phức tạp, học sinh dễ nhiễm các sinh hoạt văn hóa không lành mạnh.
- Phân hóa giàu nghèo ngày càng tăng.

c. Văn hóa – Xã hội

- Kỳ vọng của CMHS và yêu cầu cao của xã hội đối với chất lượng giáo dục của trường, đòi hỏi đội ngũ phải giỏi chuyên môn, vững nghiệp vụ, có đạo đức nghề nghiệp.
- Các loại hình trường chất lượng cao, trường Quốc tế, Dân lập, Tư thục phát triển mạnh, với điều kiện Dạy học cao, cũng là thách thức lớn với giáo dục công lập (Gv giỏi bị chia sẻ sang các khu vực giáo dục này).
- Báo chí đôi khi chưa thực sự hiểu và ủng hộ giáo dục, một số bài viết còn tính chủ quan, ảnh hưởng không tốt đến hoạt động giáo dục vốn đã rất khó khăn tại các cơ sở trường học.

BẢNG THỐNG KÊ THÀNH TÍCH

Từ năm học 2015 – 2016 đến năm học 2019 – 2020

Học sinh:

Nội dung	2015-2016	2016-2017	2017-2018	2018-2019	2019-2020
Tổng số học sinh	1987	1983	1921	1829	1860
Kết quả lên lớp	100%	100%	100%	100%	100%
Kết quả tốt nghiệp	100%	100%	100%	100%	100%
Hạnh kiểm Tốt	1936 97.4%	1958 98.7%	1890 98.4%	1801 98.5%	1849 99.4%
Hạnh kiểm Khá	48 2.4%	22 1.1%	29 1.5%	24 1.3%	10 0.5%
Học sinh giỏi cấp trường	1442 72.6%	1588 80.1%	1510 78.6%	1569 85.8%	1615 86.8%
Học sinh giỏi Thành phố	118	106	122	109	116
Học sinh giỏi Toàn quốc	1	1	2	4	2
Học sinh giỏi Olympic các tỉnh phía Nam	28	39	45	46	/
Thủ khoa TN THPT, Thủ khoa ĐH		1	2	2	
Hiệu suất đào tạo	100%	100%	100%	100%	100%

Nội dung	2015-2016	2016-2017	2017-2018	2018-2019	2019-2020

Hội khỏe Phù Đổng cấp Thành phố, cấp Toàn Quốc	15 HC V: 4 B: 7 Đ: 4	24 HC V: 8 B: 2 Đ: 14	21 HC V: 3 B: 5 Đ: 4	14 HC V: 3 B: 5 Đ: 6	20 HC V: 6 B: 8 Đ: 6 Cấp Toàn quốc: 1 HCV

Giáo viên:

Nội dung	2015-2016	2016-2017	2017-2018	2018-2019	2019-2020
Giáo viên đạt chuẩn	100%	100%	100%	100%	100%
Giáo viên trên chuẩn	44	45	43	43	44
Giáo viên giỏi cấp trường					
Giáo viên giỏi cấp cụm					
Số đề tài SKKN	23	23	34	30	29
Khen thưởng khác (Bằng khen của Bộ GD-ĐT)	2	2	3	4	3
Giáo viên đạt giải Võ Trường Toản	1	1	1	1	
Bằng khen Thủ tướng					
Huân chương Độc lập Hạng III					
Nhà giáo ưu tú					

BẢNG THỐNG KÊ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIẢNG DẠY

Số lớp chuyên : 15 lớp - Số môn chuyên : 5 môn (Toán, Lý, Hóa, Văn, Anh văn)

Số lớp tăng cường tiếng Anh : Tất cả các lớp học.

III. Đánh giá những mặt đạt được và những mặt chưa đạt được trong thực hiện chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2016 – 2020.

1/Mặt đạt được – Nguyên nhân khách quan, chủ quan.

a. Học sinh

- Đạt khá giỏi (98%) – Chăm, ngoan (95% hạnh kiểm tốt).

- Năng động, sáng tạo, ham thích hoạt động.

- CMHS rất quan tâm tới việc học tập của con em và chất lượng giáo dục của trường.

b. Đội ngũ

- 100% giáo viên đạt chuẩn đào tạo (44 gv đạt trình độ Thạc sĩ).

- Tập thể giáo viên đoàn kết, nhiệt tình, tâm huyết, có trách nhiệm, ủng hộ nề nếp kỷ cương của trường và tự giác thực hiện .

c. CSVC – Tài chính

- Trường có khuôn viên rộng (hơn 20.000 m^2), khang trang được UBND Thành phố và Bộ GD-ĐT khen tặng : Cơ sở Văn minh – Xanh – Sạch – Đẹp – An toàn.

- Bằng nguồn vốn tự có cũng như nguồn lực huy động được từ công tác xã hội hoá trong phụ huynh học sinh, từ các đơn vị tài trợ khác, trường thường xuyên đầu tư thêm trang thiết bị hiện đại, phòng dạy đa năng, thư viện hiện đại, các phương tiện thiết yếu phục vụ đổi mới Dạy - Học.

d. Lãnh đạo – quản lý

- Lãnh đạo đoàn kết, am hiểu công việc, sáng tạo, trách nhiệm cao, luôn vì tập thể, luôn giữ gìn uy tín và truyền thống Dạy giỏi – Học giỏi.

- Quan tâm chăm lo đời sống vật chất và tinh thần đội ngũ – Biết quý trọng sức lao động của người Thầy.

- Phong trào thi đua, khen thưởng đã động viên CB-GV-CNV và học sinh trong nhiều năm liền đã trở thành đòn bẩy khuyến khích mọi hoạt động giáo dục của trường.

- Hoạt động giáo dục, thi đua của trường có nề nếp, tất cả các bộ phận, các chức danh đều có quy trình làm việc .

- Tài chính minh bạch – Không lạm thu – chi tiêu tiết kiệm.

- Lãnh đạo có ý thức học hỏi, tìm tòi, quyết tâm đổi mới quản lý và nâng cao chất lượng giáo dục trường.

Nguyên nhân đạt được:

- Sự lãnh đạo của Đảng, Chính phủ và chính quyền các cấp; sự quan tâm, tham gia đóng góp của các đoàn thể, tổ chức xã hội trong và ngoài nước, của toàn dân đối với giáo dục đã quyết định sự thành công của sự nghiệp giáo dục.

- Sự ổn định chính trị, những thành quả phát triển kinh tế - xã hội, hội nhập quốc tế trong thời kỳ đổi mới đã tạo môi trường thuận lợi cho phát triển giáo dục.

- Lòng yêu nước, yêu người, yêu nghề, ý thức trách nhiệm, sự nỗ lực của đội ngũ nhà giáo và quyết tâm đổi mới của ngành giáo dục đã góp phần quan trọng vào việc thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục. Các thế hệ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đã vượt qua nhiều khó khăn, thử thách, đóng góp công sức to lớn cho sự nghiệp trồng người.

- Truyền thống hiếu học của dân tộc được phát huy mạnh mẽ, thể hiện trong từng gia đình, từng địa phương, từng cộng đồng dân cư.

2/ Mặt chưa đạt được – Nguyên nhân khách quan, chủ quan.

a. Học sinh

- Phương pháp học chưa khoa học, còn vất vả, nặng thuộc bài – Áp lực chương trình, áp lực điểm đè nặng, một bộ phận học sinh còn đi học thêm

- Một bộ phận không ít học sinh tính tự quản, tự phục vụ, tự lập còn hạn chế.

- Ít thời gian chơi thể thao hoặc vận động -> thể lực hạn chế.

b. Giáo viên

- Đội ngũ không đồng đều (cả về năng lực chuyên môn lẫn trách nhiệm).

- Gv chuyên có kinh nghiệm, tâm huyết còn mỏng, thiếu .

- Gv sau khi học và đạt trình độ Thạc sĩ chưa thực sự góp phần thúc đẩy nâng cao chất lượng chuyên môn.

- Đội ngũ giáo viên Ngoại ngữ giỏi còn thiếu – chưa đáp ứng dạy tăng cường tiếng Anh.

c. CSVC – tài chính

- Trang thiết bị hiện đại trên các phòng học còn thiếu so với yêu cầu đổi mới nâng cao chất lượng giáo dục (đầu tư còn nhỏ giọt - do kinh phí hạn hẹp).

- Phòng học bộ môn, phòng thực hành, thí nghiệm còn ít, so với yêu cầu giảm lý thuyết, tăng thực hành.

- Nhà nghỉ giáo viên, phòng Y tế, căn tin chưa đạt chất lượng cao.

- Nguồn thu còn hạn hẹp – không lo được một cách chu đáo điều kiện Dạy – Học cho Thầy – Trò.

- Hệ thống nhà vệ sinh trong các năm qua mặc dù thường xuyên được sửa chữa chống nghẹt nhưng vẫn chưa được trang bị hiện đại do kinh phí khá lớn phải tích luỹ lâu.

- Sân sau của nhà trường cán xi măng, do làm đã lâu (gần 20 năm) nên đã hư hỏng xuống cấp nhiều và gây ngập, trơn trợt khi trời mưa, cần kinh phí lớn để sửa chữa.

d. Lãnh đạo – quản lý

- Chưa có 01 nhân sự chuyên trách về quan hệ quốc tế và đối ngoại (rất cần thiết trong thời kỳ hội nhập)

Nguyên nhân chưa đạt được

- Các chế độ chính sách đối với nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, đặc biệt là chính sách lương và phụ cấp theo lương, chưa thỏa đáng, chưa thu hút được người giỏi vào ngành giáo dục, chưa tạo được động lực phấn đấu vươn lên trong hoạt động nghề nghiệp. Công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo chưa đáp ứng được các yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Đầu tư của Nhà nước cho giáo dục chưa tập trung cao cho những mục tiêu ưu tiên; phần chi cho hoạt động chuyên môn còn thấp. Quyền tự chủ chưa được quy định đầy đủ, sát thực.

Các vấn đề ưu tiên cần giải quyết trong giai đoạn tiếp theo.

- Chú trọng nội dung giáo dục đạo đức, pháp luật, thể chất, quốc phòng - an ninh và các giá trị văn hóa truyền thống; giáo dục kỹ năng sống, giáo dục lao động và hướng nghiệp học sinh phổ thông.

- Nền giáo dục nước ta ngày càng được đổi mới căn bản và toàn diện theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá, xã hội hoá, dân chủ hóa và hội nhập quốc tế; chất lượng giáo dục được nâng cao một cách toàn diện, gồm: giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, năng lực sáng tạo, năng lực thực hành, năng lực ngoại ngữ và tin học; đáp ứng nhu cầu nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và xây dựng nền kinh tế tri thức; đảm bảo công bằng xã hội trong giáo dục và cơ hội học tập suốt đời cho mỗi người dân, từng bước hình thànhxã hội học tập. Việc phát triển giáo dục phải thực sự là quốc sách hàng đầu, là sự nghiệp của Đảng, Nhà nước và của toàn dân. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước, nâng cao vai trò các tổ chức, đoàn thể chính trị, kinh tế, xã hội trong phát triển giáo dục. Đầu tư cho giáo dục là đầu tư phát triển. Thực hiện các chính sách ưu đãi đối với giáo dục, đặc biệt là chính sách đầu tư và chính sách tiền lương.

B- ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

SỨ MỆNH

Ngôi trường hiện đại, thân thiện, mang đậm bản sắc văn hóa Việt Nam. Đào tạo ra những học sinh: *"Mạnh mẽ về tinh thần – Hiểu biết, hợp tác, thích ứng – Giỏi ngoại ngữ - Chính trực và trung thành với đất nước"* .

TẦM NHÌN

Trường THPT Nguyễn Thượng Hiền là một trong những trường ưu tú nhất trong cả nước về chất lượng giáo dục, khích lệ cá nhân vươn tới xuất sắc. Học sinh phát triển toàn diện, có tinh thần dân tộc, trở thành công dân xuất sắc, có khả năng hội nhập cao .

GIÁ TRỊ CỐT LÕI

Giáo viên	Học sinh
TRÁCH NHIỆM – CHÍNH TRỰC	**- HỌC GIỎI – CÓ VĂN HÓA**
- BAO DUNG – ĐỘ LƯỢNG	**- TỰ TIN - SÁNG TẠO**
-TÔN TRỌNG – TỰ TRỌNG	**- NĂNG ĐỘNG - HỢP TÁC**
- HỢP TÁC – CHIA SẺ	**- THÍCH ỨNG - HỘI NHẬP**
- CHỦ ĐỘNG - SÁNG TẠO - ĐỔI MỚI	**- TRUNG THỰC – NHÂN ÁI**
	- KHÁT VỌNG VƯƠN LÊN

PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG

"Tâm trong – Đức sáng – Tài trí – Năng động"

Xây dựng Trường THPT Nguyễn Thượng Hiền trở thành trường tiên tiến hiện đại, gắn giáo dục tri thức đạo đức với giáo dục truyền thống văn hóa, giáo dục thể chất, rèn luyện con người về lý tưởng, phẩm chất, nhân cách, lối sống.

C- MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC

I. Mục tiêu chung. (phù hợp với tuyên bố về tầm nhìn, sứ mệnh và giá trị, phản ánh ưu tiên của trường, định hướng hành động, mang tính lâu dài,…)

Xây dựng một nền giáo dục tiên tiến, mang đậm bản sắc dân tộc, làm nền tảng cho sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, phát triển bền vững đất nước. Đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, có phẩm chất đạo đức, kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp thời đại, có tư duy độc lập, sáng tạo, chủ động và trách nhiệm.

Trong giai đoạn 2021 – 2022, toàn trường áp dụng chương trinh giáo dục hiện hành (CTGD 2006); đến năm học 2022 – 2023 bát đầu áp dụng chương trình GDPT 2018 cho khối lớp 10; và tiếp theo năm học 2023 – 2024, áp dung cho khối 10 và 11; đến năm hoc 2024 – 2025, toàn trường áp dụng chương trình GDPT 2018.

II. Mục tiêu cụ thể. (cụ thể, đo được, đạt được, định hướng kết quả, thời gian)

- Tập trung xây dựng, phát triển văn hóa nhà trường: Chia sẻ, hợp tác, tự quản;
- Học sinh có đạo đức, học giỏi, tự giác, hứng thú và sáng tạo;
- Tỉ lệ đậu Đại học và Cao đẳng cao (Phấn đấu đạt 100%);
- Nâng tỉ lệ đạt giải học sinh giỏi các cấp (Quốc gia, Olympic, Thành phố …);
- Học sinh có ý thức tự hào dân tộc, động cơ học tập đúng đắn: Học giỏi, học thành tài để phụng sự đất nước;
- Xây dựng môi trường, điều kiện làm việc thân thiện, hiện đại, khoa học – Giáo viên làm việc tận tâm, trách nhiệm, hết lòng vì học sinh;

D- CÁC GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC

I. Thực hiện kế hoạch giảng dạy, đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh.

1/ Công tác dạy và học

a. Định hướng

Là trường học có môi trường giáo dục đáng tin cậy, có chất lượng giảng dạy và học tập hàng đầu thành phố Hồ Chí Minh và trong cả nước, ngang tầm với các trường trong khu vực. Có môi trường văn hóa, thân thiện, trang thiết bị hiện đại, khuyến khích thầy và trò phát huy tối đa năng lực, trí tuệ cá nhân trong Dạy và Học. Dạy và học đảm bảo theo 4 tiêu chí ***"Học để biết – Học để làm – Học để chung sống – Học để tự hoàn thiện"***.

Với phương pháp giáo dục chủ đạo: Lấy học sinh làm trung tâm, coi trọng cá thể hóa giáo dục và phương pháp làm việc nhóm.

b. Nhiệm vụ cụ thể

- Đổi mới mạnh mẽ phương pháp Dạy – Học theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng táo, hợp tác, giảm lý thuyết, tăng thực hành, tăng thời gian và khả năng tự học của học sinh.
- Phân bố các lớp theo môn tự chọn phù hợp với nguyện vọng môn thi của học sinh trong kỳ thi Trung học phổ thông Quốc gia.

- 100% học sinh đạt chuẩn kiến thức phổ thông. Học sinh của trường có tỉ lệ đậu Đại học – Cao đẳng cao (>95%).
- Nâng cao chất lượng và thành tích đào tạo học sinh giỏi Quốc gia, Olympic, Thành phố.
- Học sinh thông hiểu lịch sử dân tộc, lịch sử Đảng – Sử dụng thành thạo CNTT .
- Giỏi ngoại ngữ (phấn đấu trình độ tối thiểu IELTS : 6.)
- Củng cố các lớp học Toán và các môn khoa học bằng tiếng Anh.
- Phát huy sự thành công của lớp học ngoại ngữ 2 (tiếng Đức), để học sinh có điều kiện biết thêm một ngoại ngữ.

c. Biện pháp thực hiện

- Thống nhất các yêu cầu, hướng dẫn và các tiêu chuẩn đánh giá chuyên môn của giáo viên, chặt chẽ, cụ thể, ngay từ đầu mỗi năm học :
- Giáo viên dạy trọng tâm, trọng điểm (tránh dàn trải), sinh động, dễ hiểu, tác phong thân thiện, coi trọng việc khuyến khích, động viên học sinh học tập, tổ chức hợp lý cho học sinh làm việc cá nhân và theo nhóm, tăng khả năng hợp tác, tư duy độc lập.
- Biên soạn đề cương hướng dẫn học và tài liệu hỗ trợ giảng dạy nhằm thống nhất cao về trọng tâm mỗi bài, liều lượng và các dạng bài tập.
- Ứng dụng CNTT, sử dụng phương tiện trực quan, nghe nhìn một cách hợp lý, hiệu quả trong dạy học theo hướng tăng cường thực hành, giảm lý thuyết. Thực hiện đầy đủ thí nghiệm, thực hành, liên hệ thực tế .
- Toàn thể giáo viên sử dụng thành thạo bảng tương tác trong giảng dạy và hướng dẫn toàn tể học sinh cũng biết sử dụng.
- Tăng hiệu quả của CLB tiếng Anh – Nâng cao chất lượng các lớp tiếng Anh tăng cường (có 1->2 tiết/ 1 tuần học người nước ngoài).
- Đẩy mạnh hoạt động và hiệu quả của CLB nghiên cứu khoa học (tăng cường nhân sự, trang thiết bị, tài chính). Khuyến khích học sinh các câu lạc bộ tìm tòi, sáng tạo, tham gia các kỳ thi nghiên cứu khoa học đạt hiệu quả cao.
- Đẩy mạnh hoạt động Thao giảng – Hội giảng – Dạy tốt – Dự giờ ; Tăng cường thường xuyên, đa dạng các báo cáo hội thảo, hội nghị chuyên đề của các tổ chuyên môn.
- Nhà trường khuyến khích giáo viên tham gia và hướng dẫn học sinh toàn trường tham gia các kỳ thi do Bộ và Sở GD -ĐT tổ chức, phát động : Dạy học theo chủ đề

tích hợp liên môn, phương pháp Bàn tay nặn bột, Nghiên cứu khoa học, thi Toán và tiếng Anh trên internet, thi học sinh giỏi máy tính casio ....

- Thực hiện kiểm tra tập trung 1 HK/ 2 lần. Phối hợp hợp lý 2 hình thức trong kiểm tra : Tự luận và Trắc nghiệm (một cách hợp lý, phù hợp). Tích cực đổi mới cách ra đề thi, kiểm tra theo hướng đòi hỏi học sinh phải hiểu bài, biết vận tổng hợp kiến thức, kỹ năng. Hạn chế ghi nhớ máy móc, khuyến khích từng bước ra đề "mở" - Đánh giá thực chất chất lượng Dạy và Học. Lập ngân hàng đề thi, đề kiểm tra để đảm bảo tính chủ động, bảo mật, khách quan.

2/ Hoạt động ngoại khoá – Hướng nghiệp

a. Định hướng

Xây dựng môi trường văn hóa, lành mạnh, thân thiện, năng động. Học sinh phát triển mạnh mẽ, toàn diện, có thể lực, có kỹ năng sống tốt, kỹ năng hòa nhập cao. Chủ động, tích cực tham gia công tác xã hội. Góp phần hình thành nhân cách con người mới :

Thích ứng nhanh – Nhạy bén, bản lĩnh với thay đổi – Dám thay đổi theo xu hướng tiến bộ, hiện đại trên nền tảng văn hóa Dân tộc Việt Nam .

b. Nhiệm vụ cụ thể

- Học sinh có tinh thần đồng đội, tự giác, chủ động, tích cực tham gia các hoạt động phong trào của lớp, của trường.
- Rèn cho học sinh óc tổ chức, sáng tạo, khả năng thích ứng, hợp tác.
- Giáo dục ý thức trách nhiệm, tự quản, tự phục vụ, biết tiết kiệm trong sinh hoạt tập thể .

c. Biện pháp thực hiện

- Tổ chức thường xuyên, đa dạng hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động hướng nghiệp, tích hợp với hoạt động ngoại khóa tự chọn.
- Đầu tư, trang thiết bị để hoạt động ngoại khóa tự chọn có nề nếp và chất lượng sinh hoạt tốt, có sức hấp dẫn, tạo sự ham thích, hứng thú, tự nguyện và phát triển năng khiếu của học sinh (100% học sinh khối 10 +11 tham gia ngoại khóa tự chọn). Cuối học kỳ các đội nhóm phải có trưng bày, biểu diễn báo cáo kết quả hoạt động.
- Duy trì lao động tự phục vụ của học sinh nhằm giáo dục ý thức lao động theo đúng chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo (học sinh làm vệ sinh lớp mỗi ngày và tổng vệ sinh mỗi tuần).
- Tổ chức thi hát bài ca truyền thống, Sử ca học đường, trò chơi dân gian (nhân ngày 9/1 và 26/3 – 30/4).

- Duy trì và nâng cao chất lượng nề nếp sinh hoạt của CLB Văn học, Toán, Lý Hóa, Sinh, Anh…CLB Nhiếp ảnh, CLB nghiên cứu khoa học .
- Thực hiện Bảng tin Hướng nghiệp ; kịp thời cung cấp thông tin về các trường Đại học, nhu cầu ngành nghề tại Quận giúp học sinh có sự định hướng lựa chọn từ lớp 10 .
- Ban công tác chính trị tư tưởng cùng với tổ Sử, tổ Giáo dục Công dân, Đoàn TNCS hướng dẫn học sinh sưu tầm, tập hợp các tư liệu (tranh ảnh, đĩa, băng hình . . .) một cách thường xuyên, có hệ thống, theo chủ đề giáo dục, để có thể chủ động về mặt tư liệu trong tuyên truyền giáo dục đạo đức, truyền thống cách mạng cho học sinh (ATGT, di hại chất độc da cam, phòng trừ Ma túy. Tuyên truyền ngày thành lập Quân đội Nhân dân, thành lập Đảng, thành lập Đoàn, kỷ niệm 30/4, Kỷ niệm sinh nhật Bác …).

II. Nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý nhà trường, nâng cao chất lượng và phát triển đội ngũ.

1/ Lãnh đạo và quản lý

a. Định hướng

Đổi mới mạnh mẽ công tác trong quản lý nhà trường: quản lý đúng theo pháp luật. Chú trọng phương pháp: khuyến khích, động viên, hỗ trợ. Xây dựng bầu không khí làm việc thân thiện, hợp tác, hiệu quả.

Quản lý nhà trường theo hướng phát huy dân chủ, tự chủ, tự chịu trách nhiệm, phát huy sức mạnh tổng hợp, lòng tự trọng và tinh thần trách nhiệm của toàn hội đồng sư phạm. Hướng tới xây dựng ***Nhà trường là "Cộng đồng tự quản".***

b. Nhiệm vụ cụ thể

- Xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển trường.
- Xây dựng lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược.
- Sắp xếp, củng cố, bổ sung, cơ cấu – tổ chức bộ máy của trường hợp lý đồng bộ, hiệu quả.
- Huy động nguồn lực để tổ chức thực hiện thành công kế hoạch chiến lược.
- Tập trung xây dựng văn hóa nhà trường "Chính trực - Hợp tác – Tin cậy – Sáng tạo".
- Hoàn chỉnh, công khai tiêu chuẩn, tiêu chí đánh giá phân tích đội ngũ.
- Hoàn thành công tác tự đánh giá chất lượng trường làm cơ sở cho kế hoạch phát triển trường tiếp theo.

c. Biện pháp thực hiện

- Tiếp tục nâng cao hiệu lực quản lý của Hiệu trưởng, Hiệu phó, tổ Trưởng chuyên môn, trưởng bộ phận, phụ trách các đoàn thể chính trị trong trường, dựa theo pháp lệnh công chức, điều lệ nhà trường, các quy định và nội quy cơ quan.
- Nâng cao tinh thần trách nhiệm, tính chủ động, và phát huy năng lực cá nhân để hiệu quả công tác cao.
- Tăng cường công tác kiểm tra của Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, công tác giám sát Ban thanh tra nhân dân. (kịp thời phát hiện, ngăn chặn và kiên quyết xử lý các vi phạm pháp luật, vi phạm đạo đức nhà giáo, xúc phạm học sinh).
- Công khai minh bạch các thông tin quản lý, các hoạt động như Tài chánh, kế hoạch Trường, Tổ, kết quả khen thưởng, nâng lương, các kết quả giảng dạy, học tập, ...
- Thực hiện đầy đủ các Quy chế, Nghị quyết Đảng bộ, Nghị quyết Hội nghị CBCC, kế hoạch của Tổ, kế hoạch của Công đoàn;
- Xây dựng, điều chỉnh một số tiêu chuẩn thi đua cho sát, hợp với yêu cầu của trường trong giai đọan mới. Đánh giá giáo viên dựa vào các tiêu chí đã được thống nhất sau khi chỉnh sửa tiêu chuẩn thi đua – Đảm bảo chế độ chính sách, chăm sóc đội ngũ ngày càng tốt hơn;
- Rà soát, bổ sung thường xuyên quy trình làm việc các bộ phận, quy chế chi tiêu nội bộ hợp lý đối với từng năm học;
- Sắp xếp sử dụng nhân sự hợp lý, hiệu quả. Những giáo viên không đạt chuẩn không đáp ứng được yêu cầu hoặc không đủ giờ nghĩa vụ sẽ được sắp xếp làm công tác khác, thực hiện phân công theo hiệu quả lao động;
- Có biện pháp ngăn ngừa tình trạng giáo viên ép học sinh học thêm. Tất cả giáo viên đều báo cáo và đăng ký dạy thêm, cam kết thực hiện các quy định của Ngành với Hiệu trưởng; Một năm 2 lần họp với cán sự lớp thực hiện phiếu khảo sát tình hình giảng dạy trên lớp của thầy cô trên lớp;
- Bổ sung nội qui, qui chế cơ quan, nội dung chống tiêu cực, tham nhũng một cách cụ thể, đầy đủ các qui định và triển khai rộng rãi trong tập thể sư phạm;
- Củng cố nhóm bảo vệ, phân công trách nhiệm cụ thể, cộng đồng trách nhiệm, đoàn kết hoàn thành nhiệm vụ bảo vệ an ninh trật tự trong trường, trước cổng trường, an ninh trật tự xung quanh trường, kể cả ngày lẫn đêm;
    - Tất cả nhân viên bảo vệ đều phải mặc đồng phục và được tập huấn phòng cháy chữa cháy;
    - Kiểm tra thường xuyên các thiết bị phòng cháy chữa cháy một cách nghiêm túc, không chủ quan, coi thường;
    - Bảo vệ tài sản nhà trường không bị thất thoát;

Lịch sự, ân cần khi tiếp xúc với khách, với phụ huynh học sinh đến liên hệ công tác với nhà trường.

2/ Công tác phát triển đội ngũ

a. Định hướng

Xây dựng đội ngũ nhà giáo và CBQL của trường tâm huyết, trách nhiệm cao, vững vàng chuyên môn, giỏi nghiệp vụ, sử dụng được ngoại ngữ, tin học trong công việc, giỏi chuyên môn.

Tập thể giáo viên có tinh thần hợp tác cao, chủ động – sáng tạo – đổi mới. Đội ngũ công nhân viên chuyên nghiệp, tự giác, chủ động.

Nguồn nhân lực đủ số lượng, đảm bảo chất lượng và đồng bộ về cơ cấu, đáp ứng yêu cầu đổi mới quản lý và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

b. Nhiệm vụ cụ thể

- Rà soát, quy hoạch, bổ sung đội ngũ nhân sự trong 5 năm (2021 – 2026) tạo điều kiện phát huy, hỗ trợ, xây dựng lực lượng kế cận .
- Trẻ hóa và chuẩn hóa đội ngũ GV giỏi chuyên môn, tin học, ngoại ngữ, có đạo đức nghề nghiệp.
- Bổ sung giáo viên Anh văn giỏi đáp ứng 100% lớp học Anh văn tăng cường.
- Lưu ý việc tuyển dụng giáo viên có khả năng dạy Toán, Lý, Hóa, Sinh bằng tiếng Anh để củng cố và tăng cường chất lượng các lớp hiện có.
- Bổ sung củng cố đội ngũ Gv dạy chuyên đủ trình độ và tâm huyết.
- Đẩy mạnh phong trào tự học, tự rèn và tinh thần sáng tạo trong giảng dạy. Xây dựng lòng yêu nghề, tận tâm, trách nhiệm với sự nghiệp giáo dục.
- Có biện pháp hữu hiệu để khắc phục tình trạng không đồng đều của đội ngũ (không đồng đều về trách nhiệm, lẫn tay nghề).

c. Biện pháp thực hiện

- Xây dựng quy trình tuyển chọn GV-CNV một cách công khai, tiêu chuẩn, tiêu chí rõ ràng nhằm thu hút được GV, sinh viên giỏi, yêu nghề;
- Thực hiện tốt việc bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên theo yêu cầu của Sở. Qua các sinh hoạt Tổ, nhóm để đảm bảo giảng dạy đồng bộ;
- Khuyến khích và tạo điều kiện học tập, bồi dưỡng nâng chuẩn cho giáo viên, nâng cao tay nghề để phục vụ giáo dục. Coi trọng việc tự học, tự bồi dưỡng là chinh;
- Phát huy hiệu quả công tác kiểm tra toàn diện, kiểm tra chuyên đề, đối với giáo viên, quản lý bằng pháp chế để chấn chỉnh và hoàn thiện đội ngũ;

- Quan tâm chăm sóc đời sống vật chất, tinh thần, điều kiện dạy học, điều kiện làm việc cho đội ngũ. Thực sự quý trọng, coi trọng lao động của người Thầy. Tạo không khí làm việc thân thiện, tương trợ, hợp tác, dư luận lành mạnh;
- Làm tốt công tác thi đua khen thưởng, thưởng xứng đáng, công bằng, kịp thời có tác dụng động viên đội ngũ, góp phần thúc đẩy sự tiến bộ, phát triển của trường.

TÌNH HÌNH CB-GV-CNV (BIEÂN CHEÁ – GV NGHÆ HÖU – BỔ SUNG)

TÖØ NAÊM 2021 ÑEÁN 2026

STT	TOÅ	Nhaân söï (BC)		Naêm hoïc 2021-2022		Naêm hoïc 2022-2023		Naêm hoïc 2023-2024		Naêm hoïc 2024-2025		Naêm hoïc 2025-2026	
				Nữ	Nam	Nữ	Nam	Nữ	Nam	Nữ	Nam	Nữ	Nam
1	BGH	3	Veà höu										
			coøn	**1**	**2**	**1**	**2**	**1**	**2**	**1**	**2**	**1**	**2**
			Boå sung										
2	TOAÙN	19	Veà höu										**1**
			coøn	**4**	**15**	**4**	**15**	**4**	**15**	**4**	**15**	**4**	**14**
			Boå sung										
3	LYÙ	12	Veà höu					**1**	**1**				
			coøn	**6**	**6**	**6**	**6**	**6**	**6**	**5**	**5**	**6**	**5**
			Boå sung							**1**			
4	HOÙA	13	Veà höu		**1**				**1**			**1**	
			coøn	**7**	**5**	**7**	**5**	**6**	**5**	**6**	**4**	**6**	**4**
			Boå sung										
5	SINH	7	Veà höu					**1**					
			coøn	**6**	**1**	**6**	**1**	**6**	**1**	**5**	**1**	**5**	**1**
			Boå sung										

STT	TOÅ	Nhaân söï (BC)	Naêm hoïc 2021-2022	Naêm hoïc 2022-2023	Naêm hoïc 2023-2024	Naêm hoïc 2024-2025	Naêm hoïc 2025-2026

				Nữ	Nam	Nữ	Nam	Nữ	Nam	Nữ	Nam	Nữ	Nam
6	KYÕ THUAÄT	4	Veà höu						1				
			coøn	**2**	**2**	**2**	**2**	**2**	**2**	**2**	**1**	**2**	**1**
			Boå sung										**1**
7	VAÊN	15	Veà höu	**1**								**1**	
			coøn	**15**	**0**	**14**	**0**	**14**	**0**	**14**	**0**	**14**	**0**
			Boå sung									**1**	
8	SÖÛ	8	Veà höu			**1**							
			coøn	**4**	**4**	**3**	**4**	**3**	**4**	**3**	**4**	**3**	**4**
			Boå sung										
9	ÑÒA	4	Veà höu										
			coøn	**4**	**0**	**4**	**0**	**4**	**0**	**4**	**0**	**4**	**0**
			Boå sung										
10	GDCD	4	Veà höu										
			coøn	**4**	**0**	**4**	**0**	**4**	**0**	**4**	**0**	**4**	**0**
			Boå sung										
11	NGOAÏI NGÖÕ	19	Veà höu				**1**	**1**		**1**	**1**		
			coøn	**17**	**2**	**17**	**1**	**16**	**2**	**15**	**2**	**16**	**2**
			Boå sung				**1**			**1**	**1**		

STT	TOÅ	Nhaân söï (BC)	Naêm hoïc 2021-2022	Naêm hoïc 2022-2023	Naêm hoïc 2023-2024	Naêm hoïc 2024-2025	Naêm hoïc 2025-2026

				Nữ	Nam	Nữ	Nam	Nữ	Nam	Nữ	Nam	Nữ	Nam
12	THEÅ DUÏC	9	Veà höu										
			coøn	**3**	**6**	**3**	**6**	**3**	**6**	**3**	**6**	**3**	**6**
			Boå sung										
13	TIN HOÏC	6	Veà höu									**1**	
			coøn	**5**	**2**	**5**	**2**	**5**	**2**	**5**	**2**	**4**	**2**
			Boå sung										
14	HV-TV-TB	1	Veà höu										
			coøn	**1**		**1**		**1**		**1**		**1**	
			Boå sung										
15	GIAÙM THÒ	2	Veà höu										
			coøn		**2**		**2**		**2**		**2**		**2**
			Boå sung										
16	HCQT	8	Veà höu										
			coøn	**3**		**3**		**3**		**3**		**3**	
			Boå sung										

III. Xây dựng cơ sở vật chất, tăng cường trang thiết bị dạy học theo hướng đa dạng hóa và hiện đại hóa.

a. Định hướng

Là ngôi trường có cảnh quan sư phạm Xanh – Sạch – Đẹp – An toàn – Văn minh – Hiện đại.

CSVC: (phòng học, phòng chức năng, phòng THTN, phòng giảng dạy đa phương tiện – Phòng vi tính đủ số lượng) đủ tiện nghi và trang thiết bị hiện đại, đáp ứng kịp thời đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện .

b. Nhiệm vụ cụ thể

- Đầu tư sửa chữa, duy tu bảo dưỡng và nâng cấp các trang thiết bị cho tất cả các phòng học theo hướng tiện nghi, hiện đại (tuy đã thực hiện cuốn chiếu và đã trang bị cho tất cả các lớp học từ tháng 10 năm 2013, nhưng cần thường xuyên nâng cấp, duy tu bảo dưỡng).
- Trang bị mới các thiết bị vệ sinh, thay thế toàn bộ các thiết bị cũ kỹ,
- Nâng cấp sửa chữa phòng Y tế đạt chuẩn, đảm bảo chăm sóc, sơ cấp cứu, phục vụ tốt công tác tuyên truyền phòng chống dịch bệnh cho Thầy – Trò.
- Tăng cường và trang bị phòng thí nghiệm, phòng bộ môn theo hướng hiện đại .
- Chỉnh trang lại căn tin, bếp ăn, chỗ nghỉ cho học sinh bán trú : Sạch - Đẹp – An toàn thực phẩm – Bảo đảm dinh dưỡng bữa ăn .
- Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các quy định của nhà nước về quản lý tài sản, tài chính, chống lãng phí, tiêu cực trong sử dụng và quản lý tài sản, tài chính chặt chẽ.

c. Biện pháp thực hiện

- Bổ sung nhân sự có chuyên môn, có trách nhiệm, nhiệt tình để thành lập bộ phận duy tu, bảo dưỡng CSVC, thiết bị, điện, nước kịp thời.
- Lập kế hoạch, tiến độ sửa chữa, nâng cấp, trang thiết bị hiện đại.
- Bảo quản, sửa chữa cơ sở vật chất kịp thời, không để hư hỏng, xuống cấp hoặc mất mát, (đặc biệt là các phương tiện thiết yếu phục vụ cho việc dạy học trên các lớp học (âm thanh, ánh sáng, bàn, ghế, bảng, quạt . . .) .
- Củng cố thường xuyên hệ thống cây xanh, bồn hoa, tạo môi trường sư phạm : Xanh – Sạch – Đẹp – Văn hóa .
- Mua sắm, trang bị thêm thiết bị và đầu sách cho Thư viện. Sắp xếp, quản lý đầu sách bằng chương trình quản lý một cách chặt chẽ, phục vụ việc dạy – học của Thầy Trò kịp thời, hiệu quả. Tăng cường đầu sách cho tủ sách Chuyên, phục vụ

tích cực cho việc bồi dưỡng học sinh Giỏi, học sinh chuyên. Tiếp tục bổ sung củng cố tủ sách pháp luật, tủ sách giáo dục đạo đức, tủ sách làm người.

IV. Nâng cao chất lượng quản lý toàn diện nhà trường bằng công nghệ thông tin.

1/ Hệ thống thông tin

a. Định hướng

Thông tin vừa là yếu tố đầu vào không thể thiếu, vừa là nguồn dự trữ tiềm năng sống cho nhà trường. Vì vậy tạo lập, tích lũy và khai thác hiệu quả, khoa học nguồn thông tin một cách hệ thống, đầy đủ, nhanh chóng, kịp thời, chính xác là nhiệm vụ cấp bách của trường trong quá trình đổi mới, hội nhập.

b. Nhiệm vụ cụ thể

- Sử dụng chương trình quản lý nhà trường bằng tin học nhằm thông suốt thông tin các bộ phận trong trường.
- Nâng cao hiệu quả công tác phân loại, lưu trữ, thống kê, tập hợp, báo cáo số liệu, đảm bảo khoa học, đầy đủ, chính xác, dễ tìm kiếm.
- Tăng cường số lượng, chất lượng thông tin và khai thác hiệu quả Website của trường.
- Tăng cường mảng giới thiệu, quảng bá hình ảnh, thương hiệu của trường.

c. Biện pháp thực hiện

- Thành lập nhóm thông tin – truyền thông – lưu trữ của trường .
- Tăng cường hệ thống bảng tin, phát thanh truyền thông trong trường .
- Rà soát bổ sung các mẫu biểu, thu thập thông tin.
- Rà soát toàn bộ danh mục hồ sơ lưu trữ, báo cáo số liệu, thống kê, tổng hợp của các bộ phận trong toàn trường.
- Quy định phân công trách nhiệm cụ thể việc lấy, chuyển và kết nối thông tin trong trường .
- Tạo điều kiện về trang thiết bị, thời gian, chế độ bồi dưỡng thỏa đáng cho bộ phận thông tin.

V. Thực hiện hiệu quả chính sách giáo dục, huy động nguồn lực tài chính, xã hội hóa giáo dục.

Nhà trường thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục, có kế hoạch vận động xã hội hóa giáo dục đã tranh thủ được sự hỗ trợ và đồng thuận cao của cha mẹ học sinh,

các tổ chức giáo dục và lực lượng xã hội khác. Cha mẹ học sinh trực tiếp tham gia bàn bạc, trao đổi và thực hiện các công trình. Những công trình được thiết kế rõ ràng về mục đích, chi phí thực hiện. Ban tổ chức thực hiện công trình có sự tham gia của cha mẹ học sinh. Nhà trường công khai quyết toán trước Đại hội Cha mẹ học sinh và được 100% đồng thuận. Nhiều công trình xã hội hóa đã tác động tích cực, nâng cao chất lượng giáo dục. Vận động gia đình và xã hội tham gia đóng góp nhiều vật tư và trang thiết bị, phục vụ tích cực cho các hoạt động giáo dục của nhà trường.

Nhà trường đã tạo được sự tin tưởng, sự hậu thuẫn, sự hỗ trợ tích cực của CMHS có chuyên môn (trong báo cáo tư vấn, giáo dục kỹ năng sống, hướng dẫn nghiên cứu khoa học), trong xây dựng quỹ khuyến học, khuyến tài, quỹ khen thưởng, đặc biệt góp phần đáng kể trong việc tăng cường cơ sở vật chất và điều kiện dạy - học cho Thầy - Trò.

Trong nhiều năm qua, Ban Đại diện Cha mẹ học sinh và các tổ chức giáo dục khác đã đồng hành cùng nhà trường trong việc động viên khen thưởng kịp thời học sinh giỏi, học sinh có thành tích cao trong học tập, rèn luyện; chăm lo học sinh nghèo, khó khăn, hỗ trợ trang thiết bị phục vụ dạy -học cho Thầy và trò.

VI. Tăng cường mối quan hệ giữa nhà trường – gia đình – xã hội, tăng cường giao lưu, hợp tác quốc tế.

1/ Ban Đại diện Cha mẹ học sinh

a. Nhiệm vụ:

- Tạo sự đồng thuận ủng hộ, quan tâm, trách nhiệm đối với giáo dục của PHHS và các lực lượng xã hội trong việc chăm lo thế hệ trẻ
- Tạo mối liên kết gắn bó Nhà trường – Gia đình – Địa phương, góp phần xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, thân thiện.
- Giáo dục học sinh tôn trọng pháp luật, hiếu thảo với cha mẹ, kính trọng thầy, cô – quý mến bạn bè .

b. Biện pháp thực hiện

Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, củng cố hoạt động Ban đại diện Cha mẹ học sinh theo đúng luật giáo dục và điều lệ nhà trường .

- Trong việc giáo dục học sinh chưa ngoan, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt .
- Trong xây dựng và phát huy tác dụng của Quỹ Khuyến học, Quỹ khen thưởng
- Tranh thủ PHHS có chuyên môn trong việc báo cáo, tư vấn, kỹ năng sống, báo cáo các đề tài nghiên cứu khoa học.

- Hỗ trợ trong sửa chữa, trang thiết bị phòng học (bàn ghế, tiện nghi phòng học) và hỗ trợ một phần chi phí cho hoạt động ngoại khóa tham quan – du khảo học tập bộ môn, tạo điều kiện để hầu hết học sinh có thể tham gia .

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường nói lên định hướng và quyết tâm đổi mới nâng cao chất lượng của tập thể Thầy và Trò trong Trường THPT Nguyễn Thượng Hiền .

2/ Quan hệ cộng đồng

a. Định hướng

Xây dựng mối quan hệ rộng rãi với các đơn vị giáo dục trong và ngoài nước. Giúp thầy trò có điều kiện hợp tác, trao đổi văn hóa, trao đổi kinh nghiệm Dạy và Học. Tăng cường sự hiểu biết xã hội, kỹ năng sống, giúp học sinh thích ứng và hòa nhập tốt. Góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

b. Biện pháp thực hiện

- Chủ động mở rộng và duy trì mối quan hệ, giao lưu, kết nghĩa với các trường bạn trong và ngoài nước, nhằm trao đổi kinh nghiệm đổi mới công tác tổ chức, lãnh đạo, quản lý, nâng cao trình độ chuyên môn, phương pháp Dạy – Học. Tranh thủ sự hỗ trợ CSVC, cấp học bổng cho học sinh, tăng nguồn thông tin giúp học sinh có thêm cơ hội học tập tốt .
- Thành lập bộ phận quan hệ Quốc tế của trường mở rộng giao lưu, kết nghĩa đồng thời tăng cường hoạt động giới thiệu, quảng bá học hiệu, uy tín của nhà trường .

E- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1/ Công tác giáo dục nhận thức tư tưởng

a. Định hướng

Lãnh đạo, các đoàn thể chính trị trong nhà trường, làm tốt công tác chính trị tư tưởng, nắm vững đường lối phát triển giáo dục của Đảng. Xây dựng bầu không khí làm việc Dân chủ - Đoàn kết – Hợp tác – Đổi mới .

Tập trung xây dựng thế hệ học sinh của trường có tinh thần dân tộc mạnh mẽ, sống có lý tưởng , có trách nhiệm, có trí tuệ, trung thực, văn minh, nghĩa tình, bản lĩnh và có tác phong công nghiệp.

b. Nhiệm vụ cụ thể

- *Quán triệt sâu, rộng trong toàn hội đồng sư phạm yêu cầu cấp bách và tinh thần đổi mới nhà trường.*
- *"Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, nâng cao ý thức trách nhiệm, hết lòng hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân".*

- *"Mỗi thầy cô giáo là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo".*
- *"Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực"* nhằm giáo dục đạo đức, hình thành nhân cách và rèn kỹ năng sống cho học sinh.

c. Biện pháp thực hiện

- Định hướng các hoạt động giáo dục theo đúng chủ trương đường lối chính sách của Đảng nhằm nâng cao và tạo sự thống nhất trong nhận thức chính trị của giáo viên và học sinh.
- Kịp thời phổ biến, quán triệt đầy đủ Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng và Nhà nước tới Đảng viên, Cán bộ - Công nhân viên và Học sinh.
- Xây dựng quy chế thực hành tiết kiệm, chống tiêu cực và lãng phí trong nhà trường, chống chủ nghĩa bình quân.
- Tổ chức tốt các sinh hoạt chính trị, mời báo cáo viên báo cáo tình hình thời sự theo chuyên đề.
- Thực hiện các hoạt động giáo dục truyền thống "về nguồn" chào mừng các ngày lễ trong năm, yêu cầu tất cả các thành viên tham dự.
- Tổ chức tham quan di tích lịch sử, căn cứ kháng chiến, danh lam thắng cảnh, kết hợp nghỉ ngơi ngắn + dài ngày cho CB – GV – CNV. Đây là hình thức giáo dục nhẹ nhàng nhưng sâu sắc.
- Đa dạng hóa phương pháp, hình thức dạy môn Sử, môn GDCD => học sinh giỏi lịch sử Dân tộc và lịch sử Đảng.
- Củng cố phòng truyền thống, thực hiện 1 tiết dạy về truyền thống trường cho học sinh khối 10.
- Đưa nội dung cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh" lồng ghép vào giảng dạy một số môn học chính khóa (Công dân, Sử, Văn) và hoạt động ngòai giờ lên lớp.

2/ Chi bộ

a. Nhiệm vụ

- Trực tiếp chỉ đạo công tác giáo dục Chính trị tư tưởng trong nhà trường, thông qua 2 tổ chức Công đòan và Đòan TNCS. Phối hợp tốt với hội PHHS và địa phương. Tăng cường tính chủ động của Ban Chính trị tư tưởng, phát huy được quyền làm chủ công đoàn viên tùy từng tháng chọn chủ đề tuyên truyền giáo dục cho phù hợp, đa dạng, thiết thực .
- Thường xuyên củng cố kiện tòan để không ngừng nâng cao nề nếp, hiệu quả hoạt động của ban chính trị tư tưởng để có tác dung định hướng giáo dục theo đúng

chủ trương đường lối chính sách của Đảng nhằm nâng cao và tạo sự thống nhất trong nhận thức chính trị của giáo viên và học sinh.

- Kịp thời pho biến, quán triệt đầy đủ Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng và Nhà nước tới Đảng viên, Cán bộ - Công nhân viên và Học sinh.

2/ Tổ chức Công Đoàn

a. Nhiệm vụ

Làm tốt công tác vận động tập hợp và phát huy được sức mạnh tổng hợp của toàn Hội đồng Sư phạm. Thực hiện sâu, rộng, thiết thực và hiệu quả cuộc vận động "Dân chủ - Kỷ cương -Tình thương - Trách nhiệm" trong Cán bộ - Giáo viên - Công nhân viên giúp cho đội ngũ tận tụy, trách nhiệm với công việc, trau dồi đạo đức nhà giáo, bản lĩnh sư phạm, giữ gìn hình ảnh tốt đẹp về người thầy. Thực sự là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo cho học sinh noi theo.

b. Biện pháp thực hiện

- Thực hiện nghiêm túc qui chế dân chủ. Công khai, dân chủ hóa các hoạt động của trường, tạo điều kiện để Cán bộ – Giáo viên – Công nhân viên trực tiếp góp ý kiến và thực hiện các kế hoạch của nhà trường : Xây dựng mối quan hệ đúng đắn, tương trợ tốt giữa các thành viên trong trường. Làm tốt công tác hòa giải, tạo sự đồng thuận cao.
- Quan tâm, sâu sát đến gia cảnh, sức khỏe của từng công đòan viên, kịp thời san sẻ và động viên công đòan viên những lúc khó khăn.
- Vận động Công đòan viên tự nguyện tham gia tích cực hoạt động chuyên môn như thao giảng Cụm, Hội giảng, viết báo, văn nghệ, thi làm đồ dùng dạy học.
- Khuyến khích Cán bộ – Giáo viên tự học để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và trình độ chính trị và ngoại ngữ . Tích cực, cải tiến phương pháp dạy học, coi trọng dạy chữ - dạy người cho học sinh .
- Chú ý các hoạt động thể thao thiết thực nhằm nâng cao sức khỏe đội ngũ (tránh hình thức). Tổ chức đúng mức các hoạt động Văn, Thể, Báo chí tạo không khí vui trẻ và sự gắn kết trong tòan hội đồng sư phạm (3 lần/năm) . Tổ chức họp mặt động viên nhau đầu Xuân (dịp Mùng 2 tết Âm lịch hàng năm)

3/ Tổ chức Đoàn TNCS

a. Nhiệm vụ

- Tập hợp, giáo dục đoàn viên thanh niên sống có lý tưởng – năng động – tự tin vì tập thể biết bảo vệ danh dự uy tín và truyền thống của trường.
- Phát huy vai trò chủ động, tích cực của Đoàn TNCS của Chi đoàn Giáo viên trong việc vận động tập hợp và giáo dục Thanh niên. Giáo dục học sinh khả năng tự học,

tự rèn luyện, giàu lòng nhân ái, tự tin trong học tập và cuộc sống. Tạo bước chuyển biến mạnh về tính tự quản, lối sống vì tập thể, quan hệ bạn bè lành mạnh, trong sáng, trung thực .

- Đoàn viên TNCS phải thể hiện tính gương mẫu, xung kích trong "Rèn đức, Luyện tài". Mạnh dạn đấu tranh, chống biểu hiện sai trái, ủng hộ và làm theo cái đúng ; cần chú ý hơn đến công tác phát triển Đòan và nâng cao chất lượng Đoàn viên(Đặc biệt khối 10) .

b. Biện pháp thực hiện

- Chú ý bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Đoàn và kỹ năng tập hợp thanh niên cho cán bộ Đoàn (nhất là Đoàn viên khối 10);
- Đoàn TNCS tổ chức đa dạng, thường xuyên, đúng mức các hoạt động Giáo dục lành mạnh vui – khỏe – thiết thực, thu hút được đông đảo học sinh tham gia;
- Tổ chức ngay lớp đối tượng nhận thức Đòan và phát triển Đòan đảm bảo mỗi lớp 10 đều có chi đoàn;
- Tổ chức hội nghị học tốt (Tháng 9), hội thảo theo chủ đề : Trung thực, trách nhiệm thanh niên, tình bạn, tình yêu …
- Tổ chức hội thao, nhân dịp lễ 20/11 và 26/3;
- Tổ chức hội trại truyền thống – Lễ giỗ Cụ Nguyễn Thượng Hiền (28/12 + 9/1);
- Cảnh giác và kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi các tệ nạn xã hội xâm nhập vào trường học (Ma túy, bài bạc . . .)

4/ Kiểm tra đánh giá

a. Cơ sở pháp lý

Căn cứ vào các Quy chế, Quy định của Chính phủ, của Bộ Giáo dục – Đào tạo, của Bộ Nội vụ, của Ủy ban Nhân dân Thành phố, của Sở Giáo dục – Đào tạo TP và Tiêu chuẩn thi đua hàng năm của trường.

b. Phương thức kiểm tra – đánh giá

Dựa vào các văn bản pháp lý, bổ sung điều chỉnh các tiêu chuẩn đánh giá thi đua CB-GV-CNV sát hợp, công khai, thông tin đầy đủ, kịp thời cho CB-GV-CNV thông qua hội nghị CBCC hàng năm.

- Quy trình đánh giá:

Cá nhân tự đánh giá - Tổ trưởng đánh giá – Ban Giám Hiệu phụ tránh đánh giá - Hội đồng thi đua xem xét đánh giá, kết luận .

c. Kết luận

Kế hoạch chiến lược phát triển trường THPT Nguyễn Thượng Hiền giai đoạn 2021 – 2026 thể hiện ước vọng và quyết tâm của tập thể sư phạm trường THPT Nguyễn Thượng Hiền. Dựa vào nội lực của trường, phát huy những thành quả vững chắc trong nhiều năm qua, Thầy và Trò trường THPT Nguyễn Thượng Hiền tin tưởng sẽ chắc chắn thực hiện thành công kế hoạch chiến lược phát triển trường, giai đoạn 2021 – 2026.

DUYỆT CỦA CƠ QUAN LÃNH ĐẠO

HIỆU TRƯỞNG
(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)